

KẾ HOẠCH

**Triển khai hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và
Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về sử dụng hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử tại Công điện số 198/CĐ-TTg ngày 17/10/2025 tập trung thực hiện tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam; Quyết định số 4407/QĐ-BNNMT ngày 23/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quy chế quản lý, vận hành hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Kế hoạch số 6165/KH-UBND ngày 29/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng triển khai tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN VÀ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cơ sở chủ trương, pháp lý thực hiện

- Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về việc đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản;
- Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;
- Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản;

- Công điện số 198/CĐ-TTg ngày 17/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung thực hiện tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam;

- Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định ghi, nộp báo cáo, Nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường) sửa đổi, bổ sung một số thông tư trong lĩnh vực thủy sản; Thông tư số 05/2025/TT-BNNMT ngày 02/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực khai thác thủy sản;

- Quyết định số 4407/QĐ-BNNMT ngày 23/10/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Mục đích

- Thiết lập và vận hành có hiệu quả hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử (*sau đây gọi tắt là Nhật ký khai thác thủy sản điện tử*) theo quy định của Luật Thủy sản, quy định của Chính phủ, Quy chế quản lý, vận hành hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, phù hợp yêu cầu thực tế của địa phương, đáp ứng đa mục tiêu:

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả việc thực hiện hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 198/CĐ-TTg ngày 17/10/2025, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả kiểm soát, giám sát sản lượng và truy xuất nguồn gốc thủy sản từ khai thác, đảm bảo công khai, minh bạch; khắc phục tồn tại, hạn chế trong truy xuất nguồn gốc theo khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC).

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị chức năng và ý thức, trách nhiệm của ngư dân trong việc thực hiện các quy định pháp luật về chống khai thác IUU; giúp tiết kiệm thời gian của ngư dân, quản lý tốt sản lượng khai thác, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác truy xuất nguồn gốc thủy sản, góp phần xây dựng nghề cá có trách nhiệm, bền vững.

3. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị chức năng sử dụng hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử đảm bảo thông suốt, đồng bộ, kết nối, liên kết dữ liệu quản lý, đảm bảo tính chính xác, trung thực và đầy đủ; được cập nhật trên hệ thống theo thời gian thực và gần thực theo đúng quy định, phục vụ công tác quản lý tàu cá, sản lượng qua cảng, hỗ trợ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác.

- Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên phải sử dụng Ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU để thực hiện ghi, lập và nộp Nhật ký khai thác thủy sản ngay trong chuyến biển, khai báo sản lượng khai thác, thu mua, chuyển tải thủy sản khi cập cảng cá theo quy định. Các chủ tàu, thuyền trưởng thuộc đối tượng thực hiện khai báo Nhật ký khai thác thủy sản điện tử phải sử dụng hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử để thực hiện khai báo tàu cá ra vào cảng cá, ghi và lập Nhật ký khai thác thủy sản ngay trong chuyến biển nhằm bảo đảm tính đồng bộ và chính xác Nhật ký khai thác, báo cáo sản lượng khai thác thủy sản.

- Các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương tăng cường trách nhiệm phối hợp, triển khai đồng bộ, nghiêm túc việc thực hiện phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử; kịp thời lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch vào các chương trình, hoạt động có liên quan; bố trí đủ nguồn lực (nhân sự, kinh phí và trang thiết bị) để triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác qua hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Các cơ quan thực hiện chức năng quản lý phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác điện tử có trách nhiệm đảm bảo việc sử dụng, khai thác, chia sẻ, bảo mật thông tin dữ liệu theo đúng quy định và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Rà soát, thống kê, phân loại đầy đủ và chính xác số lượng tàu cá thuộc diện thực hiện hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử

* **Nhiệm vụ:** Thống kê đầy đủ tàu cá trên địa bàn tỉnh thuộc đối tượng phải ghi, nộp Nhật ký khai thác, Nhật ký thu mua chuyển tải theo quy định pháp luật (tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên) để thực hiện cài đặt ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử. Lập danh sách chủ tàu, số đăng ký, số giấy phép khai thác thủy sản, ngành nghề hoạt động (tàu khai thác hải sản, tàu hậu cần phục vụ đánh bắt nguồn lợi thủy sản) theo các xã, phường, đặc khu Phú Quý có tàu cá để đơn vị cung cấp dịch vụ cấp tài khoản truy cập vào phần mềm

hệ thống Nhật ký khai thác điện tử do nhà cung cấp phát triển để kiểm tra, xác minh thông tin theo quy định.

*** Tiến độ thực hiện:** Hoàn thành trước **25/11/2025**.

2. Tổ chức cài đặt và hướng dẫn sử dụng Website các cơ quan chức năng có liên quan và Ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho các thuyền trưởng tàu cá thuộc diện bắt buộc phải sử dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử

*** Nhiệm vụ 1:** Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, tập huấn sử dụng ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử đối với thuyền trưởng các tàu cá có chiều dài từ 12 m trở lên; công khai danh sách tàu cá bắt buộc phải sử dụng ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử, thông báo thời hạn thực hiện, đảm bảo 100% thuyền trưởng tàu cá hiểu và thao tác được các tính năng có trong ứng dụng.

*** Nhiệm vụ 2:** Tổ chức cài đặt, hướng dẫn sử dụng Website quản lý giám sát thông tin Nhật ký khai thác cho các cán bộ quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý cảng cá...; Tổ chức cài đặt Ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho thuyền trưởng của tàu cá thuộc đối tượng thực hiện hệ thống Nhật ký khai thác điện tử theo đúng quy định.

*** Tiến độ thực hiện:** Hoàn thành trước **30/11/2025**.

3. Vận hành, áp dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử

*** Nhiệm vụ:** Thiết lập phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo phân cấp quản lý, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý của các cơ quan, đơn vị chức năng tại địa phương. Cụ thể:

(1) Vận hành, áp dụng Website quản lý giám sát thông tin phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử của tỉnh:

- Website được cài đặt tại Chi cục Thủy sản và Biển đảo quản lý toàn bộ thông tin tàu cá cài đặt ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử; phân cấp quyền sử dụng dữ liệu Nhật ký khai thác thủy sản điện tử; tiếp nhận, chia sẻ thông tin dữ liệu với Cục Thủy sản và Kiểm ngư; cung cấp thông tin cho cơ quan quản lý nhà nước, liên quan để kiểm tra, giám sát hoạt động của tàu cá, phòng chống thiên tai tàu cá trên biển, chống khai thác bất hợp pháp.

- Website được cài đặt tại Ban Quản lý các cảng cá tỉnh (các Ban điều hành Cảng cá) sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử để quản lý và đối chiếu Nhật ký khai thác điện tử của thuyền trưởng khi nộp

cho tổ chức quản lý cảng cá để truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác; chia sẻ thông tin, dữ liệu từ Website phục vụ công tác quản lý tàu cá theo chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, cung cấp thông tin cho cơ quan quản lý nhà nước liên quan để kiểm tra, quản lý.

Các cơ quan quản lý hệ thống Nhật ký khai thác điện tử rà soát, nâng cấp đường truyền internet tốc độ cao, trang bị máy tính, máy in, văn phòng phẩm (giấy in, mực in) và các thiết bị khác tại các cảng cá đảm bảo hoạt động ổn định, hỗ trợ ngư dân in Nhật ký thủy sản điện tử khi tàu cá cập cảng, nộp Nhật ký điện tử theo qui định.

(2) Triển khai Ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho thuyền trưởng:

- Việc triển khai Ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho thuyền trưởng tàu cá được thực hiện cho các tàu cá khai thác thủy sản, hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản thuộc đối tượng phải ghi, nộp Nhật ký khai thác theo quy định của Luật Thủy sản 2017, Nghị định 26/2019/NĐ-CP, Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT của Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Nhật ký khai thác thủy sản điện tử triển khai cho thuyền trưởng tàu cá tại Kế hoạch này phải được Cục Thủy sản và Kiểm ngư thông báo đủ điều kiện tích hợp với hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường¹.

(3) Quản lý, vận hành phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử:

- Yêu cầu kỹ thuật và quản lý phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử phải đáp ứng yêu cầu của cơ quan chuyên ngành, đảm bảo hiệu quả hoạt động của hệ thống.

- Việc quản lý, vận hành phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử ban hành kèm theo Quyết định số

¹ Tại thời điểm xây dựng Kế hoạch, Cục Thủy sản và Kiểm ngư đã có Thông báo số 771/TB-TSKN ngày 04/6/2025 thí điểm triển khai Nhật ký khai thác thủy sản, Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử trên tàu cá; các Thông báo số 2645/TB-TSKN ngày 27/10/2025, số 2772/TB-TSKN ngày 03/11/2025 về việc thông báo đơn vị đủ điều kiện tích hợp với hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4407/QĐ-BNNMT ngày 23/10/2025 của Bộ trưởng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan chuyên môn trực thuộc (Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý các cảng cá tỉnh) và các đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện quy định về quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử; thực hiện quy định về bảo mật thông tin dữ liệu tàu cá theo quy định.

(4) Tiến độ thực hiện:

- Triển khai và đưa vào vận hành Website quản lý thông tin phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác điện tử đảm bảo đồng bộ với hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Theo đó, thời hạn phải hoàn thành việc cài đặt và sử dụng Website tại các cảng cá được Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định và công bố hoàn thành **trước ngày 30/11/2025**.

- Triển khai và đưa vào sử dụng Ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho thuyền trưởng tàu cá phải đồng bộ với Website quản lý thông tin phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác điện tử và hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Theo đó, thời hạn thuyền trưởng tàu cá thuộc đối tượng quy định phải hoàn thành cài đặt và sử dụng Ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử **chậm nhất ngày 30/11/2025**.

(Đính kèm Biểu chi tiết công việc, tiến độ thực hiện nội dung Kế hoạch)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Là cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan xem xét, đánh giá sự phù hợp về tính năng kỹ thuật của đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh; tổ chức quản lý phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử ban hành kèm theo Quyết định số 4407/QĐ-BNNMT ngày 23/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Tổ chức bộ phận chuyên môn do lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phụ trách để theo dõi, đôn đốc tiến độ chi tiết nội dung Kế hoạch; phối

hợp cơ quan giám sát tàu cá Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử của tỉnh.

c) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc (Chi cục Thủy sản, Ban Quản lý các Cảng cá, Văn phòng Đại diện kiểm soát nghề cá tại các cảng cá):

- Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Phú Quý có tàu cá thực hiện việc thống kê, phân loại, báo cáo chính xác tàu cá trên địa bàn tỉnh thuộc diện bắt buộc phải cài đặt, sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử để tổ chức triển khai, áp dụng phần mềm hệ thống Nhật ký điện tử trong công tác quản lý tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các Nhà cung cấp dịch vụ đã được tích hợp trên hệ thống dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức huấn luyện nghiệp vụ, kỹ thuật, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý, vận hành phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định liên quan đến việc sử dụng ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho các thuyền trưởng tàu cá thuộc đối tượng bắt buộc phải sử dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo quy định.

- Chủ trì, rà soát, tổng hợp nhu cầu cấp tài khoản truy cập vào hệ thống Nhật ký điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và gửi về Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy định sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trong quá trình đăng ký, đăng kiểm, cấp Giấy phép khai thác; phối hợp các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát tàu cá xuất bến, nhập bến, xử lý các tàu cá vi phạm các quy định về cài đặt, sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử.

d) Chỉ đạo, kiểm tra các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý Website quản lý thông tin phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác điện tử trong việc thực hiện các quy định về quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả thông tin, dữ liệu được phân cấp quyền sử dụng theo đúng quy định pháp luật và Quy chế do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

đ) Hàng năm tổng hợp dự toán kinh phí triển khai phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch trong kinh phí của ngành để thực hiện Kế hoạch tại thời điểm lập dự toán, gửi Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

e) Báo cáo định kỳ hằng tháng tình hình, tiến độ thực hiện Kế hoạch về Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc báo cáo đột

xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên; chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các vướng mắc vượt thẩm quyền để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý kịp thời.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các Đoàn, Trạm Biên phòng vùng biển phối hợp Chi cục Thủy sản và Biển đảo tổ chức tuyên truyền ngư dân về cài đặt, sử dụng ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử; kiểm soát chặt chẽ tàu cá trước khi xuất bến, không cho tàu cá thuộc diện bắt buộc cài đặt ra biển hoạt động khi chưa cài đặt ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo đúng thời hạn quy định.

- Chỉ đạo các Đoàn, Trạm Biên phòng vùng biển cử cán bộ, chiến sĩ tham gia Văn phòng Đại diện kiểm soát nghề cá tại các cảng cá chỉ định và công bố để phối hợp thực hiện công tác phòng, chống khai thác IUU tại các cảng cá, đồng thời theo dõi, nắm bắt tàu cá cài đặt, sử dụng thông tin phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử tại cảng báo cáo kịp thời về Ban Chỉ huy theo dõi, xử lý.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác điện tử trên địa bàn tỉnh; xem xét, đánh giá sự phù hợp về tính năng kỹ thuật của đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh trong kinh phí của ngành Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Phú Quý có tàu cá

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai Kế hoạch, có trách nhiệm:

- Tổ chức tuyên truyền việc sử dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử tại địa phương; chỉ đạo thống kê, phân loại, báo cáo chính xác tàu cá trên địa bàn thuộc đối tượng sử dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức tập huấn, hướng dẫn cài đặt, sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo quy định. Đảm bảo 100% thuyền trưởng thuộc diện bắt buộc phải cài đặt ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử nắm được quy định của pháp luật và Kế hoạch triển khai của tỉnh.

- Theo dõi, chỉ đạo việc sử dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trên tàu cá tại địa phương; phối hợp các cơ quan, đơn vị chức năng kiểm tra việc cài đặt ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử đối với thuyền trưởng tàu cá thuộc đối tượng phải thực hiện để nhắc nhở, xử lý các trường hợp không chấp hành theo quy định.

6. Các đơn vị cung cấp dịch vụ đã được tích hợp trên hệ thống dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Các đơn vị đủ điều kiện tích hợp với hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong thực hiện Kế hoạch triển khai phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh; thực hiện đầy đủ các yêu cầu đối với thiết bị, phần mềm trên tàu cá quy định về cung cấp, cài đặt, vận hành, bảo dưỡng, khắc phục sự cố của phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử do đơn vị mình cung cấp theo quy định tại Điều 6 Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử ban hành kèm theo Quyết định số 4407/QĐ-BNNMT ngày 23/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Cụ thể: Phải có hệ thống máy chủ chính và dự phòng, đảm bảo hoạt động liên tục 24/7; phải kết nối và truyền dữ liệu về hệ thống Nhật ký điện tử dùng chung của Bộ theo thời gian thực, tuân thủ đúng định dạng kết nối API và các bảng mã (về loài, nghề, ngư cụ, cảng cá, vùng biển, ...) do cơ quan quản lý nhà nước ban hành; chịu trách nhiệm bảo mật toàn bộ dữ liệu của tàu cá, không được cung cấp cho bên thứ ba khi chưa có sự chấp thuận của Bộ; có trách nhiệm cài đặt, tập huấn, hướng dẫn sử dụng Nhật ký điện tử cho các thuyền trưởng; khắc phục và xử lý kịp thời khi gặp sự cố; cấp tài khoản cho Tổ chức quản lý cảng cá truy cập vào Hệ thống Nhật ký điện tử do nhà cung cấp phát triển để kiểm tra, xác minh thông tin theo quy định hoặc trong trường hợp hệ thống dùng chung của Bộ xảy ra sự cố; hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện triển khai Nhật ký điện tử về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7. Chủ tàu cá, thuyền trưởng thuộc đối tượng phải thực hiện phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử

- Thực hiện ghi và lập Nhật ký khai thác thủy sản điện tử trong chuyến biển, cung cấp cho tổ chức quản lý cảng cá ngay sau khi kết thúc chuyến biển theo đúng quy định của cơ quan chuyên ngành, đơn vị cung cấp dịch vụ.

- Quản lý, sử dụng ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo đúng quy định pháp luật và Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử của tỉnh./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Yên);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- VNPT Lâm Đồng;
- Viettel Lâm Đồng;
- UBND các xã, phường và đặc khu
Phú Quý có tàu cá;
- Thành viên BCD về IUU (Quyết định số
757/QĐ-UBND ngày 20/8/2025);
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Đ/c Tuyển);
- Lưu: VT, NNMT (V.Thường).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên



**BIỂU CHI TIẾT CÔNG VIỆC TRIỂN KHAI PHẦN MỀM HỆ THỐNG
NHẬT KÝ KHAI THÁC THỦY SẢN VÀ NHẬT KÝ THU MUA, CHUYỂN TẢI
THỦY SẢN ĐIỆN TỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Kèm theo Kế hoạch số 3543/KH-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Rà soát, thống kê, phân loại đầy đủ và chính xác số lượng tàu cá thuộc diện thực hiện hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử			
1	Thống kê đầy đủ tàu cá trên địa bàn tỉnh thuộc diện phải cài đặt ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử (tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét trở lên). Lập danh sách chủ tàu, số đăng ký, số giấy phép khai thác thủy sản, ngành nghề hoạt động (tàu khai thác hải sản, tàu hậu cần phục vụ đánh bắt nguồn lợi thủy sản) theo các xã, phường, đặc khu để đơn vị cung cấp dịch vụ cấp tài khoản truy cập vào phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác điện tử do nhà cung cấp phát triển để kiểm tra, xác minh thông tin theo quy định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Biển đảo)	UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý có tàu cá	Trước 25/11/2025
II	Tổ chức cài đặt và hướng dẫn sử dụng Website cho các cơ quan chức năng có liên quan và ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho thuyền trưởng tàu cá thuộc đối tượng phải sử dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử			
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử đối với thuyền trưởng các tàu cá có chiều dài từ 12 m trở lên; công khai danh sách tàu cá thuộc đối tượng phải sử dụng ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử, thông báo thời hạn thực hiện.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã, phường, đặc khu Phú Quý có tàu cá, đơn vị cung cấp	Báo và Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Ban Quản lý các cảng cá, Đồn, Trạm kiểm soát biên phòng	Triển khai thường xuyên đến 30/11/2025
2	Tổ chức các lớp tập huấn giới thiệu hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử và hướng dẫn cài đặt phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử tại các cảng cá và xã, phường trọng điểm nghề cá và đặc khu Phú Quý.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý các cảng cá)/ Đơn vị cung cấp dịch vụ	UBND xã, phường, đặc khu Phú Quý có tàu cá	Trước 30/11/2025

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Tổ chức cài đặt, hướng dẫn sử dụng Webiste quản lý giám sát thông tin Nhật ký khai thác cho đội ngũ cán bộ quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý cảng cá/Ban điều hành cảng cá).	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý các cảng cá)	Đơn vị cung cấp dịch vụ	Trước 30/11/2025
4	Hướng dẫn cài đặt Ứng dụng (App) Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho thuyền trưởng tàu cá thuộc đối tượng thực hiện hệ thống Nhật ký khai thác điện tử. Đơn vị cung cấp thiết bị cử nhân viên đến các cảng cá, khu phố, UBND phường/xã cài đặt, hướng dẫn trực tiếp cho các thuyền trưởng; đảm bảo 100% thuyền trưởng tàu cá hiểu và thao tác được các tính năng có trong ứng dụng.	Đơn vị cung cấp dịch vụ/ Thuyền trưởng tàu cá	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý các cảng cá/Các Ban điều hành cảng cá)	Trước 30/11/2025
III	Quản lý, vận hành, áp dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử			
1	Vận hành Website quản lý thông tin phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác điện tử đảm bảo đồng bộ với hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý các cảng cá)	UBND xã, phường, đặc khu có tàu cá/ Đơn vị cung cấp dịch vụ	Trước 30/11/2025
2	Vận hành, áp dụng ứng dụng Nhật ký khai thác thủy sản điện tử cho chủ tàu/thuyền trưởng tàu cá có chiều dài từ 12 mét trở lên.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Biển đảo, Ban Quản lý các cảng cá)	UBND xã, phường, đặc khu có tàu cá/ Đơn vị cung cấp dịch vụ	Trước 30/11/2025
3	Xây dựng Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng phần mềm hệ thống Nhật ký khai thác thủy sản và Nhật ký thu mua, chuyển tải thủy sản điện tử trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường/ Đơn vị cung cấp dịch vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Trước 30/11/2025